

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM.

Dear:

- The State Securities Commission;
- Ho Chi Minh City Stock Exchange.

- Tên công ty/ Name of company: **Công ty Cổ phần Damsan/ Damsan Joint Stock Company**

- Địa chỉ trụ sở chính/ Address of head office: Lô A4, đường Bùi Viện, KCN Nguyễn Đức Cảnh, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam./ Lot A4, Bui Vien Street, Nguyen Duc Canh Industrial zone, Tran Hung Dao ward, Hung Yen province, Viet Nam.

- Điện thoại/ Telephone: 02273.643.826 Fax: Email: hc1@damsanjsc.vn

- Vốn điều lệ/ Charter capital: 763.947.270.000 đồng/ 763.947.270.000 VND

- Mã chứng khoán/ Stock code: ADS

- Mô hình quản trị công ty/ Governance model:

+ Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”), Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”) và Tổng Giám đốc/Giám đốc./ General Meeting of Shareholders (“GMS”), Board of Directors (“BOD”), Board of Supervisors and General Director/ Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

The implementation of internal audit: Implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ Activities of the General Meeting of Shareholders.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Details on meetings and resolutions/ decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders ratified in written form)

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	19042025/NQ-ĐHĐCĐ/ADS	19/04/2025 April 19th, 2025	- Báo cáo số 01/BC-ĐHĐCĐ/2025 của Ban Tổng giám đốc về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2024 & kế hoạch năm 2025 <i>Report No. 01/BC-DHDCD/2025 of the Board of General Directors on the Company's Production & Business Results in 2024 and the Business Plan in 2025</i> - Báo cáo số 02/BC-ĐHĐCĐ/2025 của Hội đồng Quản trị năm 2024 & kế hoạch 2025 <i>Report No. 02/BC- DHDCD/2025 of the Board of Directors on the Company's Business Results in 2024 and the Business Plan in 2025</i> - Báo cáo số 03/BC-ĐHĐCĐ/2025 BKS của Ban Kiểm Soát <i>Report No. 03/BC-DHDCD/2025 BKS of the Board of Supervisors</i> - Thông qua Tờ trình số 01/TTr-ĐHĐCĐ về việc thông qua các báo cáo HĐQT, BKS và Ban Tổng giám đốc <i>Approval of Proposal No. 01/TTr-DHDCD on Reports from the Board of General Directors, Board of Supervisors and Board of General Directors</i> - Thông qua Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCĐ về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 <i>Approval of Proposal No. 02/TTr-DHDCD on the 2024 Audited Financial Statements</i> - Thông qua Tờ trình số 03/TTr-ĐHĐCĐ về việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024 và đề xuất chi trả cổ tức năm 2025 <i>Approval of Proposal No. 03/TTr-DHDCD on The profit distribution, Dividend Payment in 2024 and Proposal Dividend payment in 2025</i> - Thông qua Tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCĐ về thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2025 <i>Approval of Proposal No. 04/TTr-ĐHDCD on remuneration for members of the Board of Directors and Board of Supervisors in 2024 and remuneration plan for 2025</i> - Thông qua Tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCĐ về việc Ủy quyền cho HĐQT Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2025 <i>Approval of Proposal No. 05/TTr-DHDCD on Authorizing the Board of Directors to select Auditing Company to audit the Financial Statements in 2025</i> - Thông qua tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCĐ về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT. <i>Approval of report No. 06/TTr-ĐHDCD on dismissal and election of additional independent members of the Board of Directors.</i> - Thông qua tờ trình số 07/TTr-ĐHĐCĐ về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung nhân sự BKS. <i>Approval of report No. 07/TTr-ĐHDCD on dismissal and election of additional personnel to the Board of Supervisors.</i> - Thông qua tờ trình số 08/TTr-ĐHĐCĐ về việc dừng đầu tư dự án xây

			dựng tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi Cầu Ngân <i>Approving the report No. 08/TTr-ĐHĐCĐ on stopping investment in the project to build a road from Thai Binh city to Cau Ngan</i> - Thông qua tờ trình số 09/TTr-ĐHĐCĐ về việc đầu tư Cụm CN trong tỉnh <i>Approval of report No. 09/TTr-ĐHĐCĐ on investment in Industrial Clusters in the province</i> - Thông qua tờ trình số 10/TTr-ĐHĐCĐ về việc đầu tư xây dựng nhà xưởng cho thuê tại Cụm công nghiệp Ninh An, Cụm công nghiệp An Ninh. <i>Approval of report No. 10/TTr-ĐHĐCĐ on investment in construction of factories for rent at Ninh An Industrial Park, An Ninh Industrial Park.</i> - Thông qua tờ trình số 11/TTr-ĐHĐCĐ về việc đầu tư xây dựng nhà xã hội thuộc dự án phát triển nhà ở. <i>Approving report No. 11/TTr-ĐHĐCĐ on investment in building social housing in the housing development project.</i> - Thông qua tờ trình số 12/TTr-ĐHĐCĐ về việc đầu tư vốn tại Công ty cổ phần-viện nghiên cứu dệt may thực hiện Dự án Tòa nhà Văn phòng, Trung tâm dịch vụ. <i>Approving the report No. 12/TTr-ĐHĐCĐ on capital investment at the Textile Research Institute Joint Stock Company to implement the Office Building and Service Center Project.</i>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2025)/ Board of Directors (First 6 months of 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information on Members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Members of the BOD	Chức vụ (thành viên độc lập HĐQT, thành viên HĐQT không điều hành)/ Position (Independent members of the BOD, Non-executive members of the BOD)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ thành viên độc lập HĐQT <i>The date becoming/ ceasing to be the member of the BOD/ Independent members of the BOD</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Ông Vũ Huy Đông <i>Mr. Vu Huy Dong</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the BOD</i>	12/06/2006	
2	Ông Đỗ Văn Khôi <i>Mr. Do Van Khoi</i>	TV HĐQT không điều hành <i>Non-executive member of the BOD</i>	12/06/2006	
3	Ông Nguyễn Lê Hùng <i>Mr. Nguyen Le Hung</i>	TV HĐQT không điều hành <i>Non-executive member of the BOD</i>	12/06/2006	
4	Ông Lê Văn Tuấn <i>Mr. Le Van Tuan</i>	TV HĐQT không điều hành <i>Non-executive member of the BOD</i>	12/03/2016	
5	Ông Phạm Văn Thương <i>Mr. Pham Van Thuong</i>	TV độc lập HĐQT <i>Independent member of the BOD</i>	20/04/2019	19/04/2025

6	Ông Đỗ Thanh Tùng <i>Mr. Do Thanh Tung</i>	TV độc lập HĐQT <i>Independent member of the BOD</i>	19/04/2025	
---	---	---	------------	--

2. Các cuộc họp HĐQT/ *Meetings of the Board of Directors:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Members of the BOD</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by BOD</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Vũ Huy Đông <i>Mr. Vu Huy Dong</i>	07/07	100%	
2	Ông Đỗ Văn Khôi <i>Mr. Do Van Khoi</i>	07/07	100%	
3	Ông Nguyễn Lê Hùng <i>Mr. Nguyen Le Hung</i>	07/07	100%	
4	Ông Lê Văn Tuấn <i>Mr. Le Van Tuan</i>	07/07	100%	
5	Ông Phạm Văn Thương <i>Mr. Pham Van Thuong</i>	04/07	57%	Miễn nhiệm ngày 19/04/2025 <i>Dismissed on April 19, 2025</i>
6	Ông Đỗ Thanh Tùng <i>Mr. Do Thanh Tung</i>	03/07	43%	Bổ nhiệm ngày 19/04/2025 <i>Appointed on April 19, 2025</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision activities of the Board of Directors over the Board of Management:*

- HĐQT thường xuyên giám sát chặt chẽ, đôn đốc và định hướng cho Ban Tổng giám đốc thực hiện đúng các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

The Board of Directors regularly closely supervises, urges and orients the Board of General Directors regularly to properly implement the Resolutions of the General Meeting of Shareholders, the Resolutions and Decisions of the Board of Directors, and the Company's internal management regulations.

- HĐQT thường xuyên kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định của công ty.

The Board of Directors regularly checks compliance with the law, the Company's Charter and the company's rules and regulations.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ *Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):* Không có/ *None*

5. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2025)/ *Resolutions/ Decisions of the Board of Directors (First 6 months of 2025):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	0701/2025/NQ-HĐQT	07/01/2025	Về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc và Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc thường trực đối với ông Vũ Huy Đức <i>Regarding the dismissal of General Director and Appointment of Permanent Deputy General Director to Mr. Vu Huy Duc</i>	100%

2	2602/2025/NQ-HĐQT	26/02/2025	Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 <i>Regarding the organizing the 2024 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
3	27032025/NQ-HĐQT	27/03/2025	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 <i>Approval of 2025 production and business plan</i>	100%
4	0805/2025/QĐ-HĐQT	08/05/2025	Về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc công ty <i>On the appointment of the company's General Director</i>	100%
5	12052025/NQ-HĐQT	12/05/2025	Về việc trả cổ tức năm 2024 bằng tiền <i>Regarding 2024 cash dividend payment</i>	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (6 tháng năm 2025)/ *Board of Supervisors/ Audit Committee (First 6 months of 2025):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Ủy ban Kiểm toán/ *Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:*

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Phạm Thị Hôi <i>Ms. Phạm Thị Hoi</i>	Trưởng ban kiểm soát <i>Head of the supervisory board</i>	Bổ nhiệm 25/04/2015 – Từ nhiệm 02/01/2025 <i>Appointed April 25, 2015 - Resigned January 02, 2025</i>	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>
2	Bà Vũ Thuý Linh <i>Ms. Vũ Thuý Linh</i>	Trưởng ban kiểm soát <i>Head of the supervisory board</i>	Bổ nhiệm 02/01/2025 <i>Appointed January 02, 2025</i>	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>
3	Bà Tạ Thị Thu Hiền <i>Ms. Tạ Thị Thu Hiền</i>	Thành viên BKS <i>Member of the supervisory board</i>	Bổ nhiệm 14/04/2018 – Miễn nhiệm 19/04/2025 <i>Appointed April 14, 2018 - Dismissed April 19, 2025</i>	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>
4	Bà Đinh Thị Hoà <i>Ms. Đinh Thị Hoà</i>	Thành viên BKS <i>Member of the supervisory board</i>	Bổ nhiệm 19/04/2025 <i>Appointed April 19, 2025</i>	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>
5	Bà Phạm Thị Lê <i>Ms. Phạm Thị Lê</i>	Thành viên BKS <i>Member of the supervisory board</i>	Bổ nhiệm 19/04/2025 <i>Appointed April 19, 2025</i>	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/ *Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee:*

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Phạm Thị Hôi <i>Ms. Phạm Thị Hoi</i>	01/03	33,3%	100%	Từ nhiệm 02/01/2025 <i>Resigned January 02, 2025</i>
2	Bà Vũ Thuý Linh <i>Ms. Vũ Thuý Linh</i>	03/03	100%	100%	
3	Bà Tạ Thị Thu Hiền <i>Ms. Tạ Thị Thu Hiền</i>	02/03	66,67%	100%	Miễn nhiệm 19/04/2025 <i>Dismissed April 19,</i>

					2025
4	Bà Đinh Thị Hoà <i>Ms. Dinh Thi Hoa</i>	01/03	33,3%	100%	Bổ nhiệm 19/04/2025 <i>Appointed April 19, 2025</i>
5	Bà Phạm Thị Lê <i>Ms. Pham Thi Le</i>	01/03	33,3%	100%	Bổ nhiệm 19/04/2025 <i>Appointed April 19, 2025</i>

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Supervision activities by the Board of Supervisors or Audit Committee over the Board of Directors, Board of Management and shareholders:*

- BKS thường xuyên kiểm tra, giám sát để bảo đảm Công ty thực hiện đúng theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

The Board of Supervisors regularly inspects and supervises to ensure that the Company complies with the Law on Enterprises, the Company Charter and the Resolutions of the General Meeting of Shareholders;

- BKS bám sát tình hình hoạt động của các đơn vị, hàng quý thực hiện kiểm tra các đơn vị để hỗ trợ các đơn vị thực hiện công tác hạch toán kế toán đúng quy định đồng thời thực hiện đúng chính sách với người lao động;

The Board of Supervisors closely monitors the operations of the units and conducts quarterly inspections to support them in performing accounting work in accordance with regulations and in implementing policies towards employees;

- BKS cũng có nhiều ý kiến đóng góp cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc về tình hình thực hiện kế hoạch Sản xuất kinh doanh, cũng như công tác kế toán.

The Supervisory Board also provided many comments to the Board of General Directors and the General Director on the implementation of the Production and Business plan, as well as accounting work.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:/ *The coordination among the Board of Supervisors/ Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- BKS phối hợp với HĐQT kiểm tra thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, các Nghị Quyết, Quyết định đã ban hành, tiến độ thực hiện,... Xem xét đánh giá các chỉ tiêu kế hoạch, kịp thời chỉ đạo và định hướng để Ban điều hành đảm bảo hoạt động của công ty.

The Supervisory Board coordinates with the Board of Directors to inspect the implementation of the plan targets approved by the General Meeting of Shareholders, the issued Resolutions and Decisions, the implementation progress, etc. Review and evaluate the plan targets, promptly direct and orient the Executive Board to ensure the company's operations.

- HĐQT và Ban Tổng giám đốc thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của công ty.

The Board of Directors and the General Director regularly create favorable conditions for the Supervisory Board to collect information and documents related to the company's production and business activities.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/ *Other activities of the Board of Supervisors or Audit Committee (if any):*

IV. Ban điều hành/ *Board of Management*

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment of members of the Board of Management</i>
1	Ông Vũ Huy Đông – Chủ tịch HĐQT <i>Mr. Vu Huy Dong- Chairman of the Board of Directors</i>	21/06/1955	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>	12/06/2006
2	Ông Phạm Văn Thương – Tổng Giám đốc <i>Mr. Pham Van Thuong - General Director</i>	19/02/1985	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>	08/05/2025
3	Ông Vũ Huy Đức – Phó Tổng Giám đốc thường trực <i>Mr. Vu Huy Duc- Permanent Deputy General Director</i>	17/10/1979	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>	07/01/2025
4	Bà Vũ Phương Diệp – Phó TGD <i>Ms. Vu Phuong Diep- Vice General Director</i>	02/09/1986	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>	14/04/2017
5	Ông Lê Xuân Chiên – Phó TGD <i>Mr. Le Xuan Chien- Vice General Director</i>	09/10/1983	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>	01/08/2020
6	Ông Vương Quốc Dương – Phó TGD <i>Mr. Vuong Quoc Duong- Vice General Director</i>	17/05/1985	Thạc sĩ <i>Master's degree</i>	01/08/2020

V. Kế toán trưởng/ *Chief Accountant*

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Professional qualifications</i>	Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>
Bà Trần Minh Hà <i>Ms. Tran Minh Ha</i>	21/11/1982	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>	01/01/2025

VI. Bộ phận kiểm toán nội bộ/ *Internal audit department*

1. Thông tin về thành viên Bộ phận kiểm toán nội bộ/ *Information about Internal Audit Department members*

Stt No.	Họ và tên <i>Name</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Bộ phận kiểm toán nội bộ <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Internal audit department</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông Phạm Văn Thương <i>Mr. Pham Van Thuong</i>	Trưởng Bộ phận <i>Head of Department</i>	16/09/2019	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>
2	Bà Vũ Thị Chiêm <i>Ms. Vu Thi Chiem</i>	Thành viên Bộ phận kiểm toán nội bộ <i>Member of Internal Audit Department</i>	16/09/2019	Cử nhân <i>Bachelor's degree</i>

2. Cuộc họp của Bộ phận kiểm toán nội bộ/ *Meetings of Internal audit department*

Stt No.	Thành viên Bộ phận Kiểm toán nội bộ <i>Members of the Internal audit department</i>	Số buổi họp tham dự/ <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Phạm Văn Thương <i>Mr Pham Van Thuong</i>	02/02	100%	100%	
2	Bà Vũ Thị Chiêm <i>Ms Vu Thi Chiem</i>	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Bộ phận kiểm toán nội bộ: / *Internal Audit Department's monitoring activities*

- Bộ phận kiểm toán nội bộ thường xuyên kiểm tra, giám sát để bảo đảm Công ty thực hiện đúng theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

- *The internal audit department regularly inspects and monitors to ensure that the Company complies with the Enterprise Law, the Company Charter and the Resolutions of the General Meeting of Shareholders;*

VII. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: / *Training courses on corporate governance attended by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: Không có/ None*

VIII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ *The list of affiliated persons of the public company (Report for the first 6 months of 2025) and transactions of affiliated persons of the Company with the company itself.*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *The list of affiliated persons of the Company*

1.1. Danh sách người nội bộ/ *The list of internal persons*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*/ NSH No. *	Ngày cấp giấy NSH/ <i>Date of issue</i>	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ <i>Time of starting to be affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ <i>Time of ending to be affiliated person/ internal person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ đối với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>
---------	--	--	---	-------------------------	--	-------------------------	---	--	--	-------------------------	--

1	Công ty CP Sợi Eiffel <i>EIFFEL Yarn Joint Stock Company</i>		Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	19/11/2015			
2	Vũ Huy Đông <i>Mr. Vu Huy Dong</i>		Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the BOD</i>	12/06/2006			
3	Nguyễn Lê Hùng <i>Mr. Nguyen Le Hung</i>		Thành viên HĐQT/ <i>Member of the BOD</i>	12/06/2006			
4	Đỗ Văn Khôi <i>Mr. Do Van Khoi</i>		Thành viên HĐQT/ <i>Member of the BOD</i>	12/06/2006			
5	Vũ Huy Đức <i>Mr. Vu Huy Duc</i>		Phó Tổng giám đốc thường trực/ <i>Permanent Deputy General Director</i>	07/01/2025			

6	Lê Văn Tuấn <i>Mr. Le Van Tuan</i>		Thành viên (HĐQT/ <i>Member of the BOD</i>)		12/03/2016				
7	Phạm Văn Thương <i>Mr. Pham Van Thuong</i>		Tổng Giám đốc/ <i>General Director</i>		08/05/2025				
8	Đỗ Thanh Tùng <i>Mr Do Thanh Tung</i>		Thành viên (độc lập) HĐQT/ <i>Independent members of the Board of Directors</i>		19/04/2025				
9	Vũ Phương Diệp <i>Ms. Vu Phuong Diep</i>		Phó tổng giám đốc <i>Vice General Director</i>		14/04/2017				
10	Vương Quốc Dương <i>Mr. Vuong Quoc Duong</i>		Phó tổng giám đốc <i>Vice General Director</i>		30/07/2020				

11	Lê Xuân Chiến <i>Mr. Le Xuan Chien</i>		Phó tổng giám đốc <i>Vice General Director</i>		01/08/2014				
12	Trần Minh Hà <i>Ms. Tran Minh Ha</i>		Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>		01/01/2025				
13	Vũ Thùy Linh <i>Ms. Vu Thuy Linh</i>		Trưởng BKS/ <i>Head of the supervisory board</i>		02/01/2025				
14	Đinh Thị Hoà <i>Ms Dinh Thi Hoa</i>		Thành viên BKS/ <i>Member of the supervisory board</i>		19/04/2025				
15	Phạm Thị Lê <i>Ms Phạm Thi Le</i>		Thành viên BKS/ <i>Member of the supervisory board</i>		19/04/2025				

16	Ngô Thanh Ngân Ms. Ngo Thanh Ngan		Người được ủy quyền CBTT/ Authorized Person to Disclose Information		01/01/2025			

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

1.2. Danh sách người có liên quan của người nội bộ. Theo danh sách mục VIII.1/ *List of related persons of internals. According to list in section VIII.1*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.* date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
1	Công ty CP Sợi EIFFEL EIFFEL Yarn Joint Stock Company	Công ty con/ Subsidiary	1001067263	Lô 159/14 KCN Gia Lễ, xã Xuân Quang Đông, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình/ Lot 159/14 Gia Le Industrial zone, Dong Xuan Commune, Dong Hung District, Thai Binh Province	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025	27032025/NQ-HĐQT ngày 27/03/2025/ 27032025/NQ-HĐQT dated March 27, 2025	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ:/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 110.384,72 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 224.740,15 triệu đồng/ million dong	

2	Công ty CP Dệt may Đông Phong <i>Dong Phong Textile and Garment Joint Stock Company</i>	Ông Vũ Huy Đức, Phó Tổng giám đốc thường trực công ty, làm Giám đốc/ Mr. Vu Huy Duc, Permanent Deputy General Director of the company, as Director	1000213754	Lô DS, KCN Nguyễn Đức Cảnh, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình/ Lot DS, Nguyen Duc Canh Industrial zone, Tran Hung Dao Ward, Thai Binh City	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025	27032025/NQ-HĐQT ngày 27/03/2025/ 27032025/NQ-HĐQT dated March 27, 2025	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 53.962,9 triệu đồng/ million dong	
3	Công ty TNHH XNK API <i>API Import and Export Company Limited</i>	Ông Lê Xuân Chiến, phó Tổng giám đốc, làm Chủ tịch HĐQT/ Mr. Le Xuan Chien, Vice General Director, as Chairman of the Board of members	1001022199	KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình/ Nguyen Duc Canh Industrial Zone, Thai Binh City	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025	27032025/NQ-HĐQT ngày 27/03/2025/ 27032025/NQ-HĐQT dated March 27, 2025	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ:/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 7.891,04 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 8.330,97 triệu đồng/ million dong	
4	Công ty CP Tập đoàn Năng lượng Xanh AD <i>AD Green Energy Group Joint Stock Company</i>	Ông Vương Quốc Dương, Phó TGD công ty, làm Thành viên HĐQT/ Mr. Vuong Quoc Duong, Vice General Director of the company, is Member of the Board of Directors.	1001232090	Lô CN2, quốc lộ 37B, CCN An Ninh, xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình/ Lot CN2, 37B Road, An Ninh Industrial Park, An Ninh Commune, Tien Hai District, Thai Binh Province, Vietnam	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025	27032025/NQ-HĐQT ngày 27/03/2025/ 27032025/NQ-HĐQT dated March 27, 2025	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 0,44 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 170,54 triệu đồng/ million dong	
5	Công ty TNHH Golf Long Hưng <i>Long Hung Golf Company Limited</i>	Bà Vũ Phương Diệp, Phó TGD công ty, làm giám đốc/ Ms. Vu Phuong Diep, Vice General Director of the company, as Director	1000781468	Số 01 Lê Trọng Thử, Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình/ No. 01 Le Trong Thu, Tran Hung Dao Ward, Thai Binh City	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025	27032025/NQ-HĐQT ngày 27/03/2025/ 27032025/NQ-HĐQT dated March 27, 2025	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 77.999,4 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 98.116,7 triệu đồng/ million dong	
6	Công ty CP Đầu tư An Ninh Thái Bình <i>An Ninh Thai Binh Investment Joint Stock Company</i>	Bà Vũ Thùy Linh, thành viên BKS công ty, làm Chủ tịch HĐQT/ Ms. Vu Thuy Linh, member of the company's Board of Supervisors, is	1001225939	Lô CN03, quốc lộ 37, CCN An Ninh, Xã An Ninh, Huyện Tiền Hải, Thái Bình/ Lot CN03, Road 37, An Ninh Industrial zone, An Ninh Commune, Tien Hai District, Thai Binh Province	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025	27032025/NQ-HĐQT ngày 27/03/2025/ 27032025/NQ-HĐQT dated March 27, 2025	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 68.682,06 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase:	



		Chairwoman of the Board of Directors.					203.739,73 triệu đồng/ million dong	
7	Công ty Cổ phần đầu tư ADP ADP Investment Joint Stock Company	Ông Lê Xuân Chiến, Phó TGD, làm chủ tịch HĐQT/ Mr. Le Xuan Chien, Vice General Director, as Chairman of the Board of Directors	1001266741	Lô CN03, quốc lộ 37B, CCN An Ninh, Huyện Tiền Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam/ Lot CN03, National Highway 37B, An Ninh Industrial zone, Tien Hai District, Thai Binh Province, Vietnam	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025	27032025/NQ-HĐQT ngày 27/03/2025/ 27032025/NQ-HĐQT dated March 27, 2025	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 35.695,64 triệu đồng/ million dong	
8	Công ty Cổ phần Xây dựng Đức Dũng Thái Bình Duc Dung Thai Binh Construction Company Limited	Bà Vũ Thùy Linh, Thành viên BKS công ty, là Chủ tịch HĐQT/ Ms. Vu Thuy Linh, Member of the Company's Board of Supervisors, is Chairwoman of the Board of members.	1001189198	Km18+500, đường 39B, CCN An Ninh, xã An Ninh, Huyện Tiền Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam/ Km18+500, Road 39B, An Ninh Industrial zone, Tien Hai District, Thai Binh Province, Vietnam	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025		Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 16.149,68 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 109.871,76 triệu đồng/ million dong	
9	Công ty Cổ phần năng lượng ADE ADE Energy Joint Stock Company	Ông Vương Quốc Dương, Phó TGD công ty, làm thành viên HĐQT/ Mr. Vuong Quoc Duong, Vice General Director of the company, is a member of the Board of Directors.	1001269566	Tầng 3, Tòa nhà Văn phòng Damsan, Lô A4, đường Bùi Viện, Khu Công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam/ 3rd Floor, Damsan Office Building, Lot A4, Bui Vien Street, Nguyen Duc Canh Industrial zone, Tran Hung Dao Ward, Thai Binh City, Thai Binh Province, Vietnam	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025	27032025/NQ-HĐQT ngày 27/03/2025/ 27032025/NQ-HĐQT dated March 27, 2025	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 35.194,68 triệu đồng/ million dong	

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Chức vụ tại CTNY Position at the listed Company	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No., /Passport No., date of issue, place of Issue	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát Name of subsidiaries or	Thời điểm giao dịch Time of transaction	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
---------	---	--	--	---	--------------------	---	--	---	-----------------

						<i>companies which the Company control</i>			
1	Công ty CP Dệt may Đông Phong <i>Dong Phong Textile and Garment Joint Stock Company</i>	Ông Vũ Huy Đức, Phó Tổng giám đốc thường trực công ty, làm Giám đốc/ <i>Mr. Vu Huy Duc, Permanent Deputy General Director of the company, as Director</i>		1000213754	Lô DS, KCN Nguyễn Đức Cảnh, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình/ <i>Lot DS, Nguyen Duc Canh Industrial zone, Tran Hung Dao Ward, Thai Binh City</i>	Công ty CP Sợi EIFFEL/ <i>EIFFEL Yarn Joint Stock Company</i>	6 tháng đầu năm 2025/ <i>First 6 months of 2025</i>	Không có giao dịch/ <i>No transaction</i>	
2	Công ty TNHH XNK API <i>API Import and Export Company Limited</i>	Ông Lê Xuân Chiến, phó Tổng giám đốc, làm Chủ tịch HĐQT/ <i>Mr. Le Xuan Chien, Vice General Director, as Chairman of the Board of members</i>		1001022199	KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình/ <i>Nguyen Duc Canh Industrial Zone, Thai Binh City</i>	Công ty CP Sợi EIFFEL/ <i>EIFFEL Yarn Joint Stock Company</i>	6 tháng đầu năm 2025/ <i>First 6 months of 2025</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ:/ <i>Transactions of buying and selling goods and services:</i> - Doanh thu/ <i>Revenue: 1.128</i> triệu đồng/ <i>million dong</i>	
3	Công ty CP Tập đoàn Năng lượng Xanh AD <i>AD Green Energy Group Joint Stock Company</i>	Ông Vương Quốc Dương, Phó TGD công ty, làm thành viên HĐQT/ <i>Mr. Vuong Quoc Duong, Vice General Director of the company, is Member of the Board of Directors</i>		1001232090	Lô CN2, quốc lộ 37B, CCN An Ninh, xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình/ <i>Lot CN2, 37B Road, An Ninh Industrial Park, An Ninh Commune, Tien Hai District, Thai Binh Province, Vietnam</i>	Công ty CP Sợi EIFFEL/ <i>EIFFEL Yarn Joint Stock Company</i>	6 tháng đầu năm 2025/ <i>First 6 months of 2025</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ:/ <i>Transactions of buying and selling goods and services:</i> - Doanh thu/ <i>Revenue: 13</i> triệu đồng/ <i>million dong</i> - Mua hàng/ <i>Purchase: 30</i> triệu đồng/ <i>million dong</i>	
4	Công ty CP Đầu tư An Ninh Thái Bình <i>An Ninh Thai Binh Investment Joint Stock Company</i>	Bà Vũ Thùy Linh, thành viên BKS công ty, làm Chủ tịch HĐQT/ <i>Ms. Vu Thuy Linh, member of the company's Board of Supervisors, is Chairwoman of the Board of Directors.</i>		1001225939	Lô CN03, quốc lộ 37, CCN An Ninh, Xã An Ninh, Huyện Tiền Hải, Thái Bình/ <i>Lot CN03, Road 37, An Ninh Industrial zone, An Ninh Commune, Tien Hai District, Thai Binh Province</i>	Công ty CP Sợi EIFFEL/ <i>EIFFEL Yarn Joint Stock Company</i>	6 tháng đầu năm 2025/ <i>First 6 months of 2025</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ:/ <i>Transactions of buying and selling goods and services:</i> - Mua hàng/ <i>Purchase: 104</i> triệu đồng/ <i>million dong</i>	
5	Công ty TNHH Golf Long Hưng <i>Long Hung Golf Company</i>	Bà Vũ Phương Diệp, Phó TGD công ty, làm giám đốc/ <i>Ms. Vu Phuong Diep, Vice General Director</i>		1000781468	Số 01 Lê Trọng Thử, Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình/ <i>No. 01 Le Trong Thu, Tran Hung Dao</i>	Công ty CP Sợi EIFFEL/ <i>EIFFEL Yarn Joint Stock Company</i>	6 tháng đầu năm 2025/ <i>First 6 months of 2025</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ:/ <i>Transactions of buying and selling goods</i>	

	Limited	of the company, as Director			Ward, Thai Binh City			and services: - Doanh thu/ Revenue: 36,69 triệu đồng/ million dong	
6	Công ty Cổ phần đầu tư ADP ADP Investment Joint Stock Company	Ông Lê Xuân Chiến, Phó TGD, làm chủ tịch HĐQT/ Mr. Le Xuan Chien, Vice General Director, as Chairman of the Board of Directors		1001266741	Lô CN03, quốc lộ 37B, CCN An Ninh, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam/ Lot CN03, National Highway 37B, An Ninh Industrial zone, Tien Hai District, Thai Binh Province, Vietnam	Công ty CP Sợi EIFFEL/ EIFFEL Yarn Joint Stock Company	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025	Không có giao dịch/ No transaction	
7	Công ty Cổ phần Xây dựng Đức Dũng Thái Bình Duc Dung Thai Binh Construction Company Limited	Bà Vũ Thùy Linh, Thành viên BKS công ty, là Chủ tịch HĐQT/ Ms. Vu Thuy Linh, Member of the Company's Board of Supervisors, is Chairwoman of the Board of members.		1001189198	Km18+500, đường 39B, CCN An Ninh, xã An Ninh, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam/ Km18+500, Road 39B, An Ninh Industrial zone, An Ninh Commune, Tien Hai District, Thai Binh Province, Vietnam	Công ty CP Sợi EIFFEL/ EIFFEL Yarn Joint Stock Company	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: - Doanh thu/ Revenue: 5.507 triệu đồng/ million dong - Mua hàng/ Purchase: 11.748 triệu đồng/ million dong	
8	Công ty Cổ phần năng lượng ADE ADE Energy Joint Stock Company	Ông Vương Quốc Duong, Phó TGD công ty, làm thành viên HĐQT/ Mr. Vuong Quoc Duong, Vice General Director of the company, is a member of the Board of Directors.		1001269566	Tầng 3, Tòa nhà Văn phòng Damsan, Lô A4, đường Bùi Viện, Khu Công nghiệp Nguyễn Đức Cánh, Phường Trần Hung Đạo, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam/ 3rd Floor, Damsan Office Building, Lot A4, Bui Vien Street, Nguyen Duc Canh Industrial zone, Tran Hung Dao Ward, Thai Binh City, Thai Binh Province, Vietnam	Công ty CP Sợi EIFFEL/ EIFFEL Yarn Joint Stock Company	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025	Không có giao dịch/ No transaction	

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company where members of*

Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).

STT No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ NSH No.* date of issue, place of issue	Người có liên quan/ Affiliated persons	Vị trí của người có liên quan tại công ty/ Position of related person in the company	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Head office address/Contact address	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time of transaction with the company	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total transaction value	Ghi chú/ Note
1	Công ty CP Dệt may Đông Phong Dong Phong Textile and Garment Joint Stock Company	1000213754	Giám đốc là ông Vũ Huy Đức/ Director is Mr. Vu Huy Duc	Phó Tổng giám đốc thường trực/ Permanent Deputy General Director	Lô DS, KCN Nguyễn Đức Cảnh, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình/ Lot DS, Nguyen Duc Canh Industrial zone, Tran Hung Dao Ward, Thai Binh City	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 53.962,9 triệu đồng/ million dong	
2	Công ty TNHH XNK API API Import and Export Company Limited	1001022199	Chủ tịch HĐQT là ông Lê Xuân Chiên/ Chairman of the Board of members is Mr. Le Xuan Chien	Phó TGD/ Vice General Director	KCN Nguyễn Đức Cảnh, TP Thái Bình/ Nguyen Duc Canh Industrial Zone, Thai Binh City	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 7.891,04 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 8.330,97 triệu đồng/ million dong	
3	Công ty CP Tập đoàn Năng lượng Xanh AD AD Green Energy Group Joint Stock Company	1001232090	Thành viên HĐQT là ông Vương Quốc Dương/ Member of the Board of Directors is Mr. Vuong Quoc Duong	Phó TGD/ Vice General Director	Lô CN2, quốc lộ 37B, CCN An Ninh, xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình/ Lot CN2, 37B Road, An Ninh Industrial Park, An Ninh Commune, Tien Hai District, Thai Binh Province, Vietnam	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 0,44 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 170,54 triệu đồng/ million dong	
4	Công ty TNHH Golf Long Hung Long Hung Golf	1000781468	Giám đốc là bà Vũ Phương Diệp/ Director is	Phó TGD/ Vice General Director	Số 01 Lê Trọng Thứ, Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình/ No. 01 Le	6 tháng đầu năm 2025/ First 6 months of 2025	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ Transactions of buying and	

	<i>Company Limited</i>		<i>Ms. Vu Phuong Diep</i>		<i>Trong Thu, Tran Hung Dao Ward, Thai Binh City</i>		<i>selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 77.999,4 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 98.116,7 triệu đồng/ million dong</i>	
5	Công ty CP Đầu tư An Ninh Thái Bình <i>An Ninh Thai Binh Investment Joint Stock Company</i>	1001225939	Chủ tịch HĐQT là bà Vũ Thùy Linh/ <i>The Chairwoman of the Board of Directors is Ms. Vu Thuy Linh.</i>	Thành viên BKS/ <i>Member of the supervisory board</i>	Lô CN03, quốc lộ 37, CCN An Ninh, Xã An Ninh, Huyện Tiền Hải, Thái Bình/ <i>Lot CN03, Road 37, An Ninh Industrial zone, An Ninh Commune, Tien Hai District, Thai Binh Province</i>	6 tháng đầu năm 2025/ <i>First 6 months of 2025</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ <i>Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 68.682,06 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 203.739,73 triệu đồng/ million dong</i>	
6	Công ty Cổ phần đầu tư ADP <i>ADP Investment Joint Stock Company</i>	1001266741	Ông Lê Xuân Chiến là chủ tịch HĐQT/ <i>Mr. Le Xuan Chien is Chairman of the Board of Directors.</i>	Phó TGD/ <i>Vice General Director</i>	Lô CN03, quốc lộ 37B, CCN An Ninh, Huyện Tiền Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam/ <i>Lot CN03, National Highway 37B, An Ninh Industrial zone, Tien Hai District, Thai Binh Province, Vietnam</i>	6 tháng đầu năm 2025/ <i>First 6 months of 2025</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ <i>Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 35.695,64 triệu đồng/ million dong</i>	
7	Công ty Cổ phần Xây dựng Đức Dũng Thái Bình <i>Duc Dung Thai Binh Construction Company Limited</i>	1001189198	Bà Vũ Thùy Linh, Thành viên BKS công ty, là Chủ tịch HĐQT/ <i>Ms. Vu Thuy Linh, Member of the Company's Board of Supervisors, is Chairwoman of the Board of members.</i>	TV BKS/ <i>Member of the supervisory board</i>	Km18+500, đường 39B, CCN An Ninh, xã An Ninh, Huyện Tiền Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam/ <i>Km18+500, Road 39B, An Ninh Industrial zone, An Ninh Commune, Tien Hai District, Thai Binh Province, Vietnam</i>	6 tháng đầu năm 2025/ <i>First 6 months of 2025</i>	Giao dịch mua bán hàng hoá, dịch vụ/ <i>Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 16.149,68 triệu đồng/ million dong -Mua hàng/ Purchase: 109.871,76 triệu đồng/ million dong</i>	
8	Công ty Cổ phần năng	1001269566	Ông Vương Quốc Dương,	Phó TGD/ <i>Vice</i>	Tầng 3, Tòa nhà Văn phòng	6 tháng đầu năm 2025/	Giao dịch mua bán hàng hoá,	

	lương ADE <i>ADE Energy Joint Stock Company</i>		Phó TGD công ty, làm thành viên HĐQT/ <i>Mr. Vuong Quoc Duong, Vice General Director of the company, is a member of the Board of Directors.</i>	<i>General Director</i>	Damsan, Lô A4, đường Bùi Viện, Khu Công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam/ <i>3rd Floor, Damsan Office Building, Lot A4, Bui Vien Street, Nguyen Duc Canh Industrial zone, Tran Hung Dao Ward, Thai Binh City, Thai Binh Province, Vietnam</i>	<i>First 6 months of 2025</i>	dịch vụ/ <i>Transactions of buying and selling goods and services: -Doanh thu/ Revenue: 35.194,68 triệu đồng/ million dong</i>	
--	--	--	--	-----------------------------	--	---------------------------------------	---	--

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and entities associated with members of the Board of Directors, the Supervisory Board, the CEO (General Director), and other managers who serve as members of the Board of Directors or as the CEO (General Director).*

Không có/ *None.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác./ *Other transactions of the Company (if any) that may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

IX. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025)/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons (First 6 months of 2025)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons*

Xem chi tiết tại phụ lục I đính kèm./ *See details in attached Appendix I.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
	Công ty cổ phần xây dựng Đức Dũng Thái Bình	Bà Vũ Thuý Linh – Trưởng BKS làm Chủ tịch HĐQT	0	0%	539.200	0,71%	- Mua cổ phiếu <i>Purchase of shares</i>

1	Duc Dung Thai Binh Construction Joint Stock Company	Ms Vu Thuy Linh - Head of the Supervisory Board as Chairman of the Board of Directors					
2	Vũ Thuý Linh Ms Vu Thuy Linh	Trưởng BKS Head of the Supervisory Board	32	0,0%	43.032	0,056%	- Mua Cổ phiếu Purchase of shares

X. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues:

- Ngày 19/06/2025: Công ty đã chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền. Tỷ lệ 5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 500 đồng)
June 19, 2025: The company paid 2024 dividend in cash. Rate 5%/share (1 share receives 500 VND)
- Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành tại công ty đến thời điểm 30/06/2025 là : 76.394.727 cổ phiếu.
The number of voting shares outstanding at the company as of June 30, 2025 is: 76.394.727 shares.

Nơi nhận:

Recipients:

- UBCKNN, HSX
- The State Securities Commission, HSX
- Lưu: VT ,...
- Archived: ...

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF
DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T
Vũ Huy Đông

PHỤ LỤC I: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
APPENDIX I: LIST OF INSIDERS AND RELATED PERSONS OF INSIDERS

STT No.	Mã chứng khoán	Họ và tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số Giấy NSH* NSH No. *	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	ADS	Vũ Huy Đông Mr. Vu Huy Dong		Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD					9.206.284	12,05%	
1.01	ADS	Lương Thị Dung Ms Luong Thi Dung							421.791	0,55%	Vợ/Wife
1.02	ADS	Vũ Huy Đức Mr Vu Huy Duc		Phó Tổng giám đốc thường trực/ Permanent Deputy General Director					1.539.489	2,01%	Con trai/ Son
1.03	ADS	Đào Thị Duyên Ms Dao Thi Duyen							246.778	0,32%	Con dâu/ Daughter in law
1.04	ADS	Vũ Phương Diệp Ms Vu Phuong Diep		Phó Tổng giám đốc Vice General Director					121.670	0,16%	Con gái/ Daughter
1.05	ADS	Vương Quốc Dương Mr Vuong Quoc Duong		Phó Tổng giám đốc Vice General Director					1.145.834	1,50%	Con rể/ Son in law
1.06	ADS	Vũ Xuân Chiêu Mr Vu Xuan Chieu							20.714	0,03%	Anh trai/ Brother
1.07	ADS	Vũ Thị Thảo Ms Vu Thi Thao							74.524	0,10%	Chị gái/ Sister
1.08	ADS	Vũ Thị Thoa Ms Vu Thi Thoa							203.665	0,27%	Em gái/ Sister
1.09	ADS	Hoàng Thanh Văn Mr Hoang Thanh Van							121	0,00%	Em rể/ Brother in law
1.10	ADS	Vũ Thị Xuân Ms Vu Thi Xuan							97	0,00%	Em gái/ Sister
1.11	ADS	Công ty cổ phần đầu tư Thái Bình Cầu Ngân Thai Binh Cau Ngan Investment Joint Stock Company							-	0,00%	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD
2	ADS	Đỗ Văn Khôi Mr Do Van Khoi		Thành viên HĐQT Member of the BOD					3.969.500	5,20%	
2.01	ADS	Nguyễn Thị Oanh Ms Nguyen Thi Oanh							619.525	0,81%	Vợ/Wife
2.02	ADS	Đỗ Đức Khang Mr Do Duc Khang							4.058.174	5,31%	Con trai/ Son
2.03	ADS	Trần Khánh Hiền Ms Tran Khanh Hien							-	0,00%	Con dâu/ Daughter in law
2.04	ADS	Đỗ Thị Khuyến Ms Do Thi Khuyen							365.144	0,48%	Con gái/ Daughter
2.05	ADS	Đỗ Thị Khả Ms Do Thi Kha							-	0,00%	Chị gái/ Sister
2.06	ADS	Lê Nguyễn Thăng Mr Le Nguyen Thang							-	0,00%	Anh rể/ Brother in law
2.07	ADS	Đỗ Thị Khả Ms Do Thi Kha							-	0,00%	Chị gái/ Sister
2.08	ADS	Nguyễn Ngọc Minh Ms Nguyen Ngoc Minh							-	0,00%	Anh rể/ Brother in law
3	ADS	Lê Văn Tuấn Mr Le Van Tuan		Thành viên HĐQT Member of BOD					828.664	1,08%	
3.01	ADS	Đỗ Thị Dậu Ms Do Thi Dau							-	0,00%	Mẹ đẻ/ Mother



3.02	ADS	Nguyễn Thị Mên <i>Ms Nguyen Thi Men</i>			76.373	0,10%	Vợ/Wife
3.03	ADS	Lê Hải Yến <i>Ms Le Hai Yen</i>			-	0,00%	Con gái/ Daughter
3.04	ADS	Bùi Tuấn Nam <i>Mr Bui Tuan Nam</i>			-	0,00%	Con rể/ Son in law
3.05	ADS	Lê Thu Thảo <i>Ms Le Thu Thao</i>			-	0,00%	Con gái/ Daughter
3.06	ADS	Tạ Tường Thịnh <i>Mr Ta Tuong Thinh</i>			-	0,00%	Con rể/ Son in law
3.07	ADS	Lê Tuấn Long <i>Mr Le Tuan Long</i>			-	0,00%	Con trai/ Son
3.08	ADS	Hồ Thị Toàn <i>Ms Ho Thi Toan</i>			-	0,00%	Chị dâu/ Sister in law
3.09	ADS	Lê Thị Bằng <i>Ms Le Thi Bang</i>			-	0,00%	Chị gái/ Sister
3.10	ADS	Lê Việt Thịnh <i>Mr Le Viet Thinh</i>			-	0,00%	Anh rể/ Brother in law
3.11	ADS	Lê Văn Bình <i>Mr Le Van Binh</i>			-	0,00%	Anh ruột/ Brother
3.12	ADS	Vũ Thị Phương <i>Ms Vu Thi Phuong</i>			-	0,00%	Chị dâu/ Sister in law
3.13	ADS	Lê Thị Bình (Khanh) <i>Ms Le Thi Binh(Khanh)</i>			-	0,00%	Chị ruột/ Sister
3.14	ADS	Đoàn Văn Nghĩa <i>Mr Doan Van Nghia</i>			-	0,00%	Anh rể/ Brother in law
3.15	ADS	Lê Thị Hòa <i>Ms Le Thi Hoa</i>			-	0,00%	Em gái/ Sister
3.16	ADS	Bùi Quang Mẫn <i>Mr Bui Quang Man</i>			-	0,00%	Em rể/ Brother in law
3.17	ADS	Công ty CP Thanh Bình Hà Nội <i>Thanh Binh Hanoi Joint Stock Company</i>			-	0,00%	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/ Chairman of the Board of Directors and General Director
3.18	ADS	Công ty CP tư vấn xây dựng và công nghệ Mỏ <i>Mining Technology and Construction Consulting Joint Stock Company</i>			-	0,00%	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD
4	ADS	Vũ Huy Đức <i>Mr Vu Huy Duc</i>		Phó Tổng giám đốc thường trực <i>Permanent Deputy General Director</i>	1.539.489	2,01%	
4.1	ADS	Vũ Huy Đông <i>Mr Vu Huy Dong</i>		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the BOD</i>	9.206.284	12,05%	Bố đẻ/ Father
4.2	ADS	Lương Thị Dung <i>Ms Luong Thi Dung</i>			421.791	0,55%	Mẹ đẻ/ Mother
4.3	ADS	Đào Mạnh Hùng <i>Mr Dao Manh Hung</i>			-	0,00%	Bố Vợ/Father in law
4.4	ADS	Tạ Thị Huế <i>Ms Ta Thi Hue</i>			-	0,00%	Mẹ Vợ/Mother in law
4.5	ADS	Vũ Phương Diệp <i>Ms Vu Phuong Diep</i>		Phó Tổng giám đốc <i>Vice General Director</i>	121.670	0,16%	Em gái/ Sister
4.6	ADS	Vương Quốc Dương <i>Mr Vuong Quoc Duong</i>		Phó Tổng giám đốc <i>Vice General Director</i>	1.145.834	1,50%	Em rể/ Brother in law
4.7	ADS	Đào Thị Duyên <i>Ms Dao Thi Duyen</i>			246.778	0,32%	Vợ/Wife
4.8	ADS	Vũ Đức Dũng <i>Mr Vu Duc Dung</i>			-	0,00%	Con trai/ Son
4.9	ADS	Vũ Đức Minh <i>Mr Vu Duc Minh</i>			-	0,00%	Con trai/ Son

4.10	ADS	Công ty CP Dệt may Đồng Phong <i>Dong Phong Textile and Garment Joint Stock Company</i>				-	0,00%	Giám đốc/ Director
5	ADS	Nguyễn Lê Hùng <i>Mr Nguyen Le Hung</i>		Thành viên HĐQT <i>Member of BOD</i>		3.612.043	4,73%	
5.1	ADS	Nguyễn Nhã <i>Mr Nguyen Nha</i>				-	0,00%	Bố đẻ/ Father
5.2	ADS	Lê Thị Hồng Hiền <i>Ms Le Thi Hong Hien</i>				-	0,00%	Mẹ đẻ/ Mother
5.3	ADS	Phan Tất Tiên <i>Mr Phan Tat Tien</i>				-	0,00%	Bố Vợ/Father in law
5.4	ADS	Phan Thị Đắc <i>Ms Phan Thi Dac</i>				-	0,00%	Mẹ Vợ/Mother in law
5.5	ADS	Phan Thị Thanh Thủy <i>Ms Phan Thi Thanh Thuy</i>				-	0,00%	Vợ/Wife
5.6	ADS	Nguyễn Minh Hoàng <i>Mr Nguyen Minh Hoang</i>				-	0,00%	Con trai/ Son
5.7	ADS	Nguyễn Tường Khôi <i>Mr Nguyen Tuong Khoi</i>				-	0,00%	Con trai/ Son
5.8	ADS	Nguyễn Thị Lê <i>Ms Nguyen Thi Le</i>				-	0,00%	Chị dâu/ Sister in law
5.9	ADS	Nguyễn Hồng Hạnh <i>Ms Nguyen Hong Hanh</i>				11.500	0,02%	Chị gái/ Sister
5.10	ADS	Đào Xuân Lân <i>Mr Dao Xuan Lan</i>				5.000	0,01%	Anh rể/ Brother in law
5.11	ADS	Công ty TNHH Minh Trí <i>Minh Tri Company Limited</i>				-	0,00%	Giám đốc tài chính/ Financial Director
6	ADS	Đỗ Thanh Tùng <i>Mr Do Thanh Tung</i>		Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent Board Member</i>		-	0,00%	
6.1	ADS	Đỗ Văn Mạnh <i>Mr Do Van Manh</i>				-	0,00%	Bố đẻ/ Father
6.2	ADS	Nghiêm Thị Mùi <i>Ms Nghiem Thi Muoi</i>				-	0,00%	Mẹ đẻ/ Mother
6.3	ADS	Trần Thị Anh Ngọc <i>Ms Tran Thi Anh Ngoc</i>				-	0,00%	Vợ/Wife
6.4	ADS	Đỗ Gia Hưng <i>Do Gia Hung</i>				-	0,00%	Con trai/ Son
6.5	ADS	Đỗ Trần Bích Ngân <i>Do Tran Bich Ngan</i>				-	0,00%	Con gái/ Daughter
6.6	ADS	Đỗ Thanh Hằng <i>Ms Do Thanh Hang</i>				-	0,00%	Em gái/ Sister
6.7	ADS	Nguyễn Quốc Hưng <i>Mr Nguyen Quoc Hung</i>				-	0,00%	Em rể/ Brother in law
6.8	ADS	Trần Quốc Toàn <i>Mr Tran Quoc Toan</i>				-	0,00%	Bố Vợ/Father in law
6.9	ADS	Phạm Thị Minh Tuyết <i>Ms Pham Thi Minh Tuyet</i>				-	0,00%	Mẹ Vợ/Mother in law
7	ADS	Phạm Văn Thương <i>Mr Pham Van Thuong</i>		Tổng Giám đốc <i>General Director</i>		-	0,00%	
7.1	ADS	Phạm Văn Toàn <i>Mr Pham Van Toan</i>				-	0,00%	Bố đẻ/ Father
7.2	ADS	Khúc Thị Thương <i>Ms Khuc Thi Thuong</i>				-	0,00%	Mẹ đẻ/ Mother
7.3	ADS	Vũ Thị Trang <i>Ms Vu Thi Trang</i>				-	0,00%	Mẹ Vợ/Mother in law
7.4	ADS	Trần Thị Thu Chung <i>Ms Tran Thi Thu Chung</i>				-	0,00%	Vợ/Wife
7.5	ADS	Phạm Phương Chi <i>Pham Phuong Chi</i>				-	0,00%	Con gái/ Daughter

ph

7.6	ADS	Phạm Chí Dũng <i>Pham Chi Dung</i>			-	0,00%	Con trai/ Son
7.7	ADS	Phạm Thị Linh <i>Ms Pham Thi Linh</i>			-	0,00%	Em gái/ Sister
7.8	ADS	Nguyễn Tuấn Dũng <i>Mr Nguyen Tuan Dung</i>			-	0,00%	Em rể/ Brother in law
7.9	ADS	Phạm Văn Thuận <i>Mr Pham Van Thuan</i>			-	0,00%	Em trai/ Brother
7.10	ADS	Đoàn Thị Giang <i>Ms Doan Thi Giang</i>			-	0,00%	Em dâu/ Sister in law
8	ADS	Vũ Phương Diệp <i>Ms Vu Phuong Diep</i>		Phó Tổng giám đốc <i>Vice General Director</i>	121.670	0,16%	
8.1	ADS	Vũ Huy Đông <i>Mr Vu Huy Dong</i>		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the BOD</i>	9.206.284	12,05%	Bố/ Father
8.2	ADS	Lương Thị Dung <i>Ms Luong Thi Dung</i>			421.791	0,55%	Mẹ/ Mother
8.3	ADS	Vương Mạnh Ủy <i>Mr Vuong Manh Uy</i>			-	0,00%	Bố Chồng/ Father in law
8.4	ADS	Hà Thị Tinh Tâm <i>Ms Ha Thi Tinh Tam</i>			5	0,00%	Mẹ Chồng/ Mother in law
8.5	ADS	Vũ Huy Đức <i>Mr Vu Huy Duc</i>		Phó Tổng giám đốc thường trực <i>Permanent Deputy General Director</i>	1.539.489	2,01%	Anh trai/ Brother
8.6	ADS	Đào Thị Duyên <i>Ms Dao Thi Duyen</i>			246.778	0,32%	Chị dâu/ Sister in law
8.7	ADS	Vương Quốc Dương <i>Mr Vuong Quoc Duong</i>			1.145.834	1,50%	Chồng/ Husband
8.8	ADS	Vương Bảo Trần <i>Vuong Bao Tran</i>			-	0,00%	Con gái/ Daughter
8.9	ADS	Vương Bảo Trần <i>Vuong Bao Tran</i>			-	0,00%	Con trai/ Son
8.10	ADS	Công ty TNHH Golf Long Hưng <i>Long Hung Golf Company Limited</i>			1.638.865	2,15%	Giám đốc/ Director
8.11	ADS	Công ty Cổ phần sợi Eiffel <i>Eiffel Fiber Joint Stock Company</i>			-	0,00%	
9	ADS	Lê Xuân Chiến <i>Mr Le Xuan Chien</i>		Phó Tổng giám đốc <i>Vice General Director</i>	341.791	0,45%	
9.1	ADS	Lê Văn Hiếu <i>Mr Le Van Hieu</i>			2.070	0,00%	Bố dè/ Father
9.2	ADS	Vũ Thị Đào <i>Ms Vu Thi Dao</i>			2.070	0,00%	Mẹ dè/ Mother
9.3	ADS	Hoàng Thị Sâm <i>Ms Hoang Thi Sam</i>			-	0,00%	Mẹ Vợ/ Mother in law
9.4	ADS	Bùi Thị Hương <i>Ms Bui Thi Huong</i>			2.202	0,00%	Vợ/ Wife
9.5	ADS	Lê Thị Huế <i>Ms Le Thi Hue</i>			2.070	0,00%	Em gái/ Sister
9.6	ADS	Vũ Anh Tuấn <i>Mr Vu Anh Tuan</i>			-	0,00%	Em rể/ Brother in law
9.7	ADS	Lê Xuân Chinh <i>Le Xuan Chinh</i>			-	0,00%	Con trai/ Son
9.8	ADS	Lê Minh Quân <i>Le Minh Quan</i>			-	0,00%	Con trai/ Son
9.9	ADS	Công ty TNHH XNK API <i>API Import and Export Company Limited</i>			-	0,00%	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD

Handwritten signature

9.10	ADS	Công ty Cổ phần đầu tư ADP ADP Investment Joint Stock Company			-	0,00%	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD
10	ADS	Vương Quốc Dương Mr Vuong Quoc Duong		Phó Tổng giám đốc Vice General Director	1.145.834	1,50%	
10.1	ADS	Vương Mạnh Ủy Mr Vuong Manh Uy			-	0,00%	Bố đẻ/ Father
10.2	ADS	Hà Thị Tinh Tâm Ms Ha Thi Tinh Tam			5	0,00%	Mẹ/ Mother
10.3	ADS	Vũ Huy Đông Mr Vu Huy Dong		Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOD	9.206.284	12,05%	Bố Vợ/ Father in law
10.4	ADS	Lương Thị Dung Ms Luong Thi Dung			421.791	0,55%	Mẹ Vợ/ Mother in law
10.5	ADS	Vũ Phương Diệp Ms Vu Phuong Diep		Phó Tổng giám đốc Vice General Director	121.670	0,16%	Vợ/Wife
10.6	ADS	Vương Quốc Duy Mr Vuong Quoc Duy			-	0,00%	Anh trai/ Brother
10.7	ADS	Vương Hồng Ân Ms Vuong Hong An			400	0,00%	Em gái/ Sister
10.8	ADS	Vương Bảo Trần Vuong Bao Tran			-	0,00%	Con gái/ Daughter
10.9	ADS	Vương Quang Minh Vuong Quang Minh			-	0,00%	Con trai/ Son
10.10	ADS	Công ty CP Tập đoàn Năng lượng xanh AD AD Green Energy Group Joint Stock Company			-	0,00%	Chủ tịch HĐQT/ Chairman of the BOD
11	ADS	Trần Minh Hà Ms Tran Minh Ha		Phụ trách Kế toán công ty Company accountant	-	0,00%	
11.1	ADS	Phạm Thị Hạnh Ms Pham Thi Hanh			-	0,00%	Mẹ đẻ/ Mother
11.2	ADS	Đào Thị Mỹ Ms Dao Thi Me			-	0,00%	Mẹ Chồng/ Mother in law
11.3	ADS	Nguyễn Thành Hưng Mr Nguyen Thanh Hung			-	0,00%	Chồng/ Husband
11.4	ADS	Nguyễn Minh Đạt Nguyen Minh Dat			-	0,00%	Con trai/ Son
11.5	ADS	Nguyễn Minh Đức Nguyen Minh Duc			-	0,00%	Con trai/ Son
11.6	ADS	Trần Thị Hồng Phú Mr Tran Thi Hong Phu			-	0,00%	Chị gái/ Sister
11.7	ADS	Trần Thị Hải Ms Tran Thi Hai			-	0,00%	Chị gái/ Sister
11.8	ADS	Nguyễn Văn Tuyên Mr Nguyen Van Tuyen			-	0,00%	Anh rể/ Brother in law
12	ADS	Vũ Thủy Linh Ms Vu Thuy Linh		Trưởng BKS/ Trưởng BKS/ Head of the supervisory board	43.032	0,06%	
12.1	ADS	Vũ Văn Nường Mr Vu Van Nuong			762	0,00%	Bố đẻ/ Father

3/1/2024

HA

3/1/2024

HA

12.2	ADS	Lương Thị Huệ <i>Ms Luong Thi Hue</i>		
12.3	ADS	Vũ Hải Yến <i>Ms Vu Hai Yen</i>		
12.4	ADS	Vũ Hồng Kỳ <i>Mr Vu Hong Ky</i>		
12.5	ADS	Công ty CP Đầu tư An Ninh Thái Bình <i>An Ninh Thai Binh Investment Joint Stock Company</i>		
12.6	ADS	Công ty Cổ phần Xây dựng Đức Dũng Thái Bình <i>Duc Dung Thai Binh Construction Joint Stock Company</i>		
13	ADS	Phạm Thị Lê <i>Ms Phạm Thị Le</i>		Thành viên BKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>
13.1	ADS	Phạm Minh Phương <i>Ms Phạm Minh Phương</i>		
13.2	ADS	Nguyễn Thị Nhan <i>Ms Nguyễn Thị Nhan</i>		
13.3	ADS	Phạm Mạnh Hà <i>Mr Phạm Mạnh Hà</i>		
13.4	ADS	Vũ Thị Thu <i>Ms Vu Thi Thu</i>		
13.5	ADS	Phạm Thị Hoa <i>Ms Phạm Thị Hoa</i>		
13.6	ADS	Phạm Huy Phái <i>Mr Phạm Huy Phái</i>		
13.7	ADS	Nguyễn Thị Thủy Linh <i>Ms Nguyễn Thị Thủy Linh</i>		
13.8	ADS	Phạm Minh Hiếu <i>Mr Phạm Minh Hiếu</i>		
14	ADS	Đinh Thị Hoà <i>Ms Đinh Thị Hoa</i>		Thành viên BKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>
14.1	ADS	Nguyễn Văn Tinh <i>Mr Nguyễn Văn Tinh</i>		
14.2	ADS	Nguyễn Gia Huy <i>Mr Nguyễn Gia Huy</i>		
14.3	ADS	Nguyễn Văn Nhi <i>Nguyễn Văn Nhi</i>		
14.4	ADS	Nguyễn Ngọc Ánh Dương <i>Nguyễn Ngọc Ánh Dương</i>		
14.5	ADS	Nguyễn Thị Nở <i>Ms Nguyễn Thị Nở</i>		
14.6	ADS	Nguyễn Đức Bảo <i>Mr Nguyễn Đức Bảo</i>		
14.7	ADS	Đinh Văn Cường <i>Mr Đinh Văn Cường</i>		
14.8	ADS	Nguyễn Thị Dung <i>Ms Nguyễn Thị Dung</i>		

-	0,00%	Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>
-	0,00%	Em gái/ <i>Sister</i>
-	0,00%	Em trai/ <i>Brother</i>
-	0,00%	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the BOD</i>
539.200	0,71%	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman of the BOD</i>
-	0,00%	
-	0,00%	Bố đẻ/ <i>Father</i>
-	0,00%	Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>
-	0,00%	Chồng/ <i>Husband</i>
-	0,00%	Mẹ Chồng/ <i>Mother in law</i>
-	0,00%	Chị gái/ <i>Sister</i>
-	0,00%	Chị gái/ <i>Sister</i>
-	0,00%	Em dâu/ <i>Sister in law</i>
-	0,00%	Con đẻ/ <i>Son</i>
-	0,00%	
-	0,00%	Chồng/ <i>Husband</i>
-	0,00%	Con/ <i>Son</i>
-	0,00%	Con/ <i>Daughter</i>
-	0,00%	Con/ <i>Daughter</i>
-	0,00%	Mẹ Chồng/ <i>Mother in law</i>
-	0,00%	Bố Chồng/ <i>Father in law</i>
-	0,00%	Bố đẻ/ <i>Father</i>
-	0,00%	Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>

14.9	ADS	Đinh Thị Thuận <i>Ms Dinh Thi Tuan</i>				-	0,00%	Em gái/ <i>Sister</i>
14.10	ADS	Đinh Trung Kiên <i>Mr Dinh Trung Kien</i>				-	0,00%	Em trai/ <i>Brother</i>
14.11	ADS	Đinh Quang Trung <i>Mr Dinh Quang Trung</i>				-	0,00%	Em trai/ <i>Brother</i>
14.2	ADS	Chu Thị Dung <i>Ms Chu Thi Dung</i>				-	0,00%	Em dâu/ <i>Sister in law</i>
14.13	ADS	Trần Thị Liên <i>Ms Tran Thi Lien</i>				-	0,00%	Em dâu/ <i>Sister in law</i>
14.14	ADS	Công ty cổ phần năng lượng ADE <i>ADE Energy Joint Stock Company</i>				-	0,00%	Giám đốc/ <i>Director</i>
15	ADS	Ngô Thanh Ngân <i>Ms Ngo Thanh Ngan</i>		Người được ủy quyền CBTT <i>Authorized person to disclose information</i>		-	0,00%	
15.1	ADS	Ngô Văn Tuấn <i>Mr Ngo Van Tuan</i>				-	0,00%	Bố dè/ <i>Father</i>
15.2	ADS	Lương Thị Diễm <i>Ms Luong Thi Dien</i>				-	0,00%	Mẹ dè/ <i>Mother</i>
15.3	ADS	Đỗ Quý Hoàn <i>Mr Do Quy Hoanh</i>				-	0,00%	Bố Chồng/ <i>Father in law</i>
15.4	ADS	Nguyễn Thị Hiếu <i>Ms Nguyen Thi Hieu</i>				-	0,00%	Mẹ Chồng/ <i>Mother in law</i>
15.5	ADS	Đỗ Quý Tuấn <i>Mr Do Quy Tuan</i>				-	0,00%	Chồng/ <i>Husband</i>
15.6	ADS	Đỗ Diệp Mai Anh <i>Do Diep Mai Anh</i>				-	0,00%	Con gái/ <i>Daughter</i>
15.7	ADS	Ngô Quang Tú <i>Mr Ngo Quang Tu</i>				-	0,00%	Anh trai/ <i>Brother</i>
15.8	ADS	Phạm Thị Thu <i>Ms Pham Thi Thu</i>				-	0,00%	Chị dâu/ <i>Sister in law</i>

Người lập


Ngô Thanh Ngân



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T
Vũ Huy Đông